K·I·P

Khi chất lượng là sức mạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

BẢNG GIÁ

THIẾT BỊ ĐIỆN VINAKIP

DÂN DỤNG

2021

MỤC LỤC

NHÓM CÔNG TẮC 3

NHÓM Ổ CẮM KHÔNG DÂY 4

NHÓM Ổ CẮM LIỀN DÂY 5

NHÓM ĐẦU NỐI 8

NHÓM DÂY NGUỒN 8

NHÓM CẦU CHÌ 8

NHÓM PHÍCH CẮM 9

NHÓM ĐUI ĐÈN LIỀN CÔNG TẮC 9

NHÓM ĐUI ĐÈN 10

NHÓM BẢNG ĐIỆN 10

NHÓM CÔNG TẮC

CÔNG TẮC 6A 250V
Series: CT 01

5.600

CÔNG TẮC KÉP 6A 250V
Series: CT 02

8.900

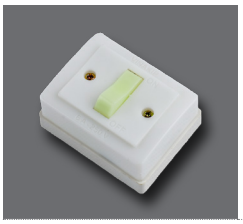

CÔNG TẮC ĐƠN 6A 250V KIỂU 2
Series: CT 03

5.600

CÔNG TẮC KÉP 6A 250V KIỂU 2
Series: CT 04

8.900

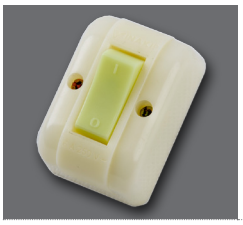

CÔNG TẮC ĐƠN 6A 250V KIỂU 3
Series: CT 05

5.200

CÔNG TẮC KÉP 6A 250V KIỂU 3
Series: CT 06

8.500

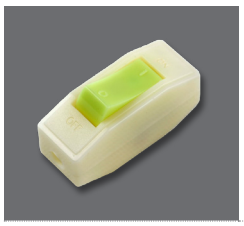

CÔNG TẮC QUẢ NHÓT 6A 250V
Series: CT 07

4.200

CÔNG TẮC QUẢ NHÓT 6A 250V KIỂU 2
Series: CT 08

4.200

CÔNG TẮC LIỀN Ổ CẮM 6A 250V
Series: CT 09

10.500

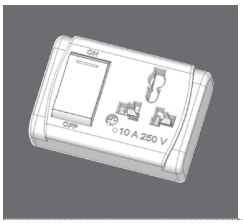

CÔNG TẮC LIỀN Ổ CẮM 10A 250V KIỂU 2
Series: CT 10

CÔNG TẮC ĐƠN 6A 250V KIỂU 4
Series: CT 11

CÔNG TẮC KÉP 6A 250V KIỂU 4
Series: CT 12

NHÓM Ổ CẮM KHÔNG DÂY

Ổ CẮM ĐƠN ĐA NĂNG 6A 250V
Series: OC 01

6.700

Ổ CẮM ĐƠN 3 CỰC ĐN 10A 250V
Series: OC 03

9.600

Ổ CẮM 2 NGẢ ĐA NĂNG 10A 250V
Series: OC 04

11.700

Ổ CẮM 2 NGẢ ĐA NĂNG K2 10A 250V
Series: OC 05

12.500

Ổ CẮM 2 NGẢ ĐA NĂNG K3 10A 250V
Series: OC 06

12.500

Ổ CẮM 3 NGẢ ĐA NĂNG KIỂU TL 10A 250V
Series: OC 08

16.900

Ổ CẮM 3 NGẢ ĐA NĂNG K2 - 10A 250V
Series: OC 11

21.300

Ổ CẮM 3 NGẢ ĐA NĂNG KIỂU TL K3-10A 250V
Series: OC 12

16.900

Ổ CẮM 4 NGẢ ĐA NĂNG 15A 250V
Series: OC 13

21.700

Ổ CẮM 4 NGẢ ĐA NĂNG K2 -15A 250V
Series: OC 14

21.700

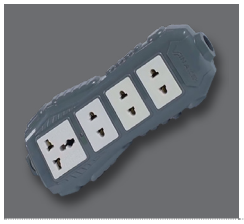

Ổ CẮM S031 32A 250V
Series: OC 15

86.700

Ổ CẮM ĐA NĂNG S03 10A 250V
Series: OC 24

24.400

Ổ CẮM ĐA NĂNG S04 10A 250V
Series: OC 25

28.200

Ổ CẮM OUSA S020 16A 250V
Series: OC 82

38.200

Ổ CẮM OUSA S030 16A 250V
Series: OC 83

52.000

Ổ CẮM 1 NGẢ ĐA NĂNG 16A 250V
Series: OC 90

9.600

NHÓM Ổ CẮM KHÔNG DÂY

Ổ CẮM 3 NGÀ ĐA NĂNG KIỂU TL
K4-10A 250V
Series: OC 106

16.900

Ổ CẮM 3 NGÀ ĐA NĂNG KIỂU TL
K5-10A 250V
Series: OC 107

16.900

Ổ CẮM S011 32A
Series: OC 112

Ổ CẮM S021 32A
Series: OC 113

NHÓM Ổ CẮM LIỀN DÂY

Ổ CẮM 2 NGÀ LIỀN DÂY
S11-10A 250V 2 MÉT
Series: OC 16

30.100

Ổ CẮM 2 NGÀ LIỀN DÂY
S11-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 17

35.000

Ổ CẮM 3 NGÀ LIỀN DÂY ĐN
10A 250V 3 MÉT
Series: OC 20

53.100

Ổ CẮM 3 NGÀ LIỀN DÂY ĐN
10A 250V 5 MÉT
Series: OC 21

69.100

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY
15A 250V 3 MÉT
Series: OC 22

51.300

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY
15A 250V 5 MÉT
Series: OC 23

63.600

Ổ CẮM 4 NGÀ 2 CỰC LIỀN DÂY
10A 250V 3 MÉT
Series: OC 27

71.700

Ổ CẮM 4 NGÀ 2 CỰC LIỀN DÂY
10A 250V 5 MÉT
Series: OC 28

90.200

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY
N13-10A 250V 2.5 MÉT
Series: OC 31

71.400

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY
N13-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 32

72.900

NHÓM Ổ CẮM LIỀN DÂY

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY
N13-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 33

87.000

Ổ CẮM 5 NGÀ LIỀN DÂY
N23-10A 250V 2.5 MÉT
Series: OC 36

85.300

Ổ CẮM 5 NGÀ LIỀN DÂY
N23-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 37

86.700

Ổ CẮM 5 NGÀ LIỀN DÂY
N23-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 38

101.000

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
N33-10A 250V 2.5 MÉT
Series: OC 41

100.200

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
N33-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 42

101.500

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
N33-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 43

116.100

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
N33/K2-10A 250V 2.5 MÉT
Series: OC 46

98.900

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
N33/K2-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 47

100.200

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
N33/K2-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 48

114.600

Ổ CẮM 7 NGÀ LIỀN DÂY
N34-10A 250V 2.5 MÉT
Series: OC 51

103.500

Ổ CẮM 7 NGÀ LIỀN DÂY
N34-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 52

104.700

Ổ CẮM 7 NGÀ LIỀN DÂY
N34-10A 250V5 MÉT
Series: OC 53

119.500

Ổ CẮM 3 NGÀ LIỀN DÂY
AT12-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 54

109.800

Ổ CẮM 3 NGÀ LIỀN DÂY
AT12-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 55

128.300

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY
ĐN/K2-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 56

88.000

NHÓM Ổ CẮM LIỀN DÂY

Ổ CẮM 6 NGÀ LIỀN DÂY ĐN/K2-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 57
105.800

Ổ CẮM TÍCH HỢP 4 NGÀ LIỀN DÂY K2-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 60
109.100

Ổ CẮM TÍCH HỢP 4 NGÀ LIỀN DÂY K2-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 61
127.100

Ổ CẮM TÍCH HỢP 5 NGÀ LIỀN DÂY K2-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 72
111.400

Ổ CẮM TÍCH HỢP 5 NGÀ LIỀN DÂY K2-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 73
129.400

Ổ CẮM TÍCH HỢP 6 NGÀ LIỀN DÂY K4-10A 250V 3 MÉT
Series: OC 76
114.500

Ổ CẮM TÍCH HỢP 6 NGÀ LIỀN DÂY K4-10A 250V 5 MÉT
Series: OC 77
132.400

Ổ CẮM TÍCH HỢP 3 NGÀ LIỀN DÂY 10A 250V 5 MÉT
Series: OC 94
124.100

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY S031-32A 250V 3 MÉT
Series: OC 97
166.900

Ổ CẮM 4 NGÀ LIỀN DÂY S031-32A 250V 5 MÉT
Series: OC 98
198.400

Ổ CẮM LIỀN DÂY S011 32A 3 MÉT
Series: OC 114

Ổ CẮM LIỀN DÂY S011 32A 5 MÉT
Series: OC 115

Ổ CẮM LIỀN DÂY S021 32A 3 MÉT
Series: OC 116

Ổ CẮM LIỀN DÂY S021 32A 5 MÉT
Series: OC 117

NHÓM ĐẦU NỐI

ĐẦU NỐI Ổ CẮM 3 NGÀ ĐA NĂNG 6A 250V
Series: DN 01
14.000

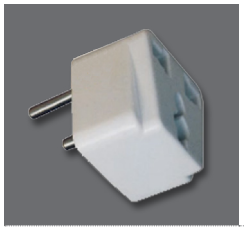

ĐẦU NỐI Ổ CẮM 3 CỰC ĐA NĂNG 10A 250V
Series: DN 03
6.500

ĐẦU NỐI 3 NGÀ ĐA NĂNG KIỂU 3 10A 250V
Series: DN 06
17.800

ĐẦU NỐI 3 NGÀ ĐA NĂNG KIỂU 4 10A 250V
Series: DN 07
17.600

ĐẦU NỐI 5 NGÀ ĐA NĂNG 16A 250V
Series: DN 08
14.000

PHÍCH ÂM NỐI DÂY 16A 250V (ABS)
Series: DN 09
5.800

NHÓM DÂY NGUỒN

BỘ NỐI DÂY 3 CỰC DẸT 10A 250V
Series: ND 01
29.300

BỘ NỐI DÂY ĐẦU TRÒN 10A 250V
Series: ND 04
29.300

NHÓM CẦU CHÌ

CẦU CHÌ 5A 250V
Series: CC 01
5.600

CẦU CHÌ 10A 250V
Series: CC 02
7.400

NHÓM PHÍCH CẮM

PHÍCH CẮM CHÂN DẸT 16A 250V KIỂU 8
Series: PC 02
8.100

PHÍCH CẮM 16A 250V KIỂU 9
Series: PC 09
11.600

PHÍCH CẮM 16A 250V KIỂU 7
Series: PC 10
13.200

PHÍCH CẮM DẸT 10A 250V (ABS)
Series: PC 16
4.200

PHÍCH CẮM 10A 250V K4 (ABS)
Series: PC 19
4.200

PHÍCH CẮM 10A 250V K5 (PC KHÓI)
Series: PC 20
5.000

PHÍCH CẮM 16A 250V K5 (PC KHÓI)
Series: PC 21
5.800

NHÓM ĐUI ĐÈN LIỀN CÔNG TẮC

BỘ ĐUI ĐÈN - CÔNG TẮC LIỀN DÂY MÀU ĐEN 200W-2,5 MÉT
Series: DU 07
29.800

BỘ ĐUI ĐÈN - CÔNG TẮC LIỀN DÂY MÀU TRẮNG 200W-2,5 MÉT
Series: DU 08
29.800

BỘ ĐUI ĐÈN - CÔNG TẮC LIỀN DÂY MÀU ĐEN 200W-3 MÉT
Series: DU 09
32.300

BỘ ĐUI ĐÈN - CÔNG TẮC LIỀN DÂY MÀU TRẮNG 200W-3 MÉT
Series: DU 10
32.300

BỘ ĐUI ĐÈN - CÔNG TẮC LIỀN DÂY MÀU ĐEN 200W-5 MÉT
Series: DU 11
42.100

BỘ ĐUI ĐÈN - CÔNG TẮC LIỀN DÂY MÀU TRẮNG 200W-5 MÉT
Series: DU 12
42.100

NHÓM ĐUI ĐÈN

ĐUI ĐÈN KIỂU XOÁY 4A 250V
Series: DU 03
4.800

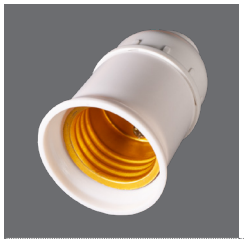

ĐUI ĐÈN KIỂU XOÁY 4A 250V MÀU TRẮNG
Series: DU 04
4.800

ĐUI ĐÈN XOÁY KIỂU 3 - 150W 250V
Series: DU 05
5.900

ĐUI ĐÈN XOÁY ỐP TRẦN 60W 250V KIỂU 2
Series: DU 14
5.800

ĐUI ĐÈN XOÁY ỐP TƯỜNG K2 60W 250V
Series: DU 15
5.800

NHÓM BẢNG ĐIỆN

BẢNG ĐIỆN 2BĐ1-111
Series: BD 02
32.600

BẢNG ĐIỆN 2BĐ4-212
Series: BD 04
38.400

BẢNG ĐIỆN BĐ8-213
Series: BD 08
41.400

BẢNG ĐIỆN 2BĐ2-222
Series: BD 09
43.900

BẢNG ĐIỆN 2BĐ6-223
Series: BD 13
47.600

BẢNG ĐIỆN BĐ8-223
Series: BD 14
43.900

BẢNG ĐIỆN BĐ14-223
Series: BD 15
50.800

BẢNG ĐIỆN BĐ15-233
Series: BD 18
56.700

NHÓM BẢNG ĐIỆN

BẢNG ĐIỆN 2BĐ5-A22
Series: BD 21

72.800

BẢNG ĐIỆN 2BĐ7-A23
Series: BD 23

83.500

BẢNG ĐIỆN BĐ10-A33
Series: BD 24

89.000

BẢNG ĐIỆN BĐ11-A33
Series: BD 25

90.100

BẢNG ĐIỆN 2BĐ3-D22
Series: BD 27

52.100

BẢNG ĐIỆN 2BĐ7-D23
Series: BD 28

59.800

BẢNG ĐIỆN BĐ10-D33
Series: BD 30

67.000

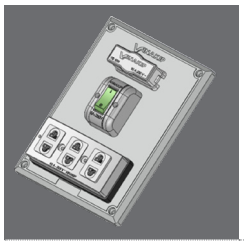

BẢNG ĐIỆN BĐ14-213
Series: BD 33

45.100

BẢNG ĐIỆN TÍCH HỢP 16321
Series: BD 34

90.200

BẢNG ĐIỆN TÍCH HỢP 16302
Series: BD 35

82.600

BẢNG ĐIỆN TÍCH HỢP 16340
Series: BD 36

99.100

BẢNG ĐIỆN TÍCH HỢP 16221
Series: BD 37

83.800

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 2, ngõ 121B, Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
HOTLINE: 1900 1832 | Điện thoại: 024.33.838.033 - 024.33.838.181 | Fax: 024.33.838.405
Website: http://www.kipvietnam.vn - E-mail: info@kipvietnam.vn
VP HN: Phòng 1806, Tầng 18, Tòa nhà GELEX, Số 52, Lê Đại Hành, Hà Nội